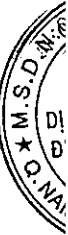


Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2019

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. **Tên công ty:** Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam.
2. **Mã chứng khoán:** PPS.
3. **Địa chỉ trụ sở chính:** Tầng 7, Tòa nhà HH3, Khu đô thị Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
4. **Điện thoại:** 04 3 7878186                      **Fax:** 04 3 7878185
5. **Người thực hiện công bố thông tin (CBTT):**  
Ông: Nguyễn Minh Tuấn – Giám đốc Công ty.
6. **Nội dung của thông tin công bố:**
  - 6.1. Báo cáo tài chính năm 2018 tổng hợp toàn Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, bao gồm:
    - Báo cáo kiểm toán độc lập;
    - Bảng cân đối kế toán; Báo cáo Kết quả kinh doanh;
    - Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ; Thuyết minh Báo cáo tài chính.
  - 6.2. Các nội dung giải trình:
    - 6.2.1. Lợi nhuận sau thuế năm 2018 giảm 35% so với năm 2017 do các nguyên nhân chủ yếu sau:
      - Doanh thu thuần giảm 78% so với năm 2017, trong đó:
        - + Doanh thu nhà thầu phụ OEM giảm 94% so với cùng kỳ năm trước do trong năm 2017 PPS đã thực hiện công tác đại tu Nhà máy điện Nhơn Trạch 1, vì vậy không phát sinh giá trị vật tư phục vụ cho công việc này trong năm 2018.
        - + Doanh thu tự thực hiện của PV Power Services giảm 42% so với năm trước do trong năm 2018 Công ty thực hiện ít hoạt động sửa chữa định kỳ các nhà máy điện hơn so với năm 2017.



- + Giá trị sửa chữa thường xuyên Nhà máy điện Vũng Áng 1 giảm theo kết quả đàm phán Hợp đồng bảo dưỡng sửa chữa năm 2018 với Chủ đầu tư.
- + Ghi nhận điều chỉnh giảm doanh thu theo giá trị quyết toán Hợp đồng sửa chữa, bảo dưỡng Nhà máy điện Vũng Áng 1 năm 2017 với chủ đầu tư: (-)5.71 tỷ đồng
- Doanh thu tài chính giảm 19% trong khi chi phí tài chính tăng so với cùng kỳ năm trước do phát sinh các khoản vay phục vụ sản xuất kinh doanh.

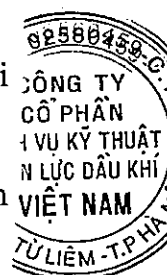
6.2.2. Chênh lệch số liệu Báo cáo tài chính sau kiểm toán:

a. Bảng cân đối kế toán: (BCĐKT)

- Mã số 136\_Phải thu ngắn hạn khác giảm (-) 45.630.002 đ do hoàn ứng công tác phí và chi phí hoạt động đoàn thanh niên năm 2018;
- Mã số 141\_Hàng tồn kho tăng (+) 531.192.115 đ, do điều chỉnh phí chung Nhà máy điện Nhơn Trạch 1 năm 2017 và chi phí thiết bị thổi nguội thuộc hệ thống vòi thổi bụi Nhà máy điện Vũng Áng 1;
- Mã số 313\_Thuế và các khoản phải nộp tăng (+) 4.860.620 đ do trích thêm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Mã số 315\_Chi phí phải trả ngắn hạn giảm (-) 72.310.450 đ do điều chỉnh giảm chi phí trích trước của hợp đồng tư vấn quy chế lương OCD;
- Mã số 319\_Phải trả ngắn hạn khác tăng (+) 317.569.461 đ do ghi nhận kinh phí công đoàn năm 2018;
- Mã số 322\_Quỹ khen thưởng phúc lợi tăng (+) 216.000.000 đ do điều chỉnh chi phí nghỉ mát năm 2018 của chi nhánh Hà Tĩnh;
- Mã số 421\_Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng (+) 19.442.482 đ là kết quả từ việc điều chỉnh hạch toán đã giải trình ở trên.

b. Báo cáo Kết quả kinh doanh (BC KQKD)

- Mã số 11\_Giá vốn hàng bán giảm (-) 51.878.871 đ, do:
- + Điều chỉnh giảm giá vốn Hợp đồng bảo dưỡng, sửa chữa Nhà máy điện Nhơn Trạch 1 (-) 247.846.036 đ, bao gồm: giảm (-) 218.173.408 đ chi phí chung làm tăng hàng tồn kho (MS 141) như đã báo cáo ở phần trên, tăng (+) 11.746.079 đ chi phí nhân công từ kinh phí công đoàn bổ sung;
- + Điều chỉnh tăng giá vốn Hợp đồng bảo dưỡng, sửa chữa Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 (+) 14.949.636 đ do bổ sung kinh phí công đoàn năm 2018;



- + Điều chỉnh tăng giá vốn Hợp đồng bảo dưỡng, sửa chữa Nhà máy điện Vũng Áng 1: (+) 170.977.046 đ, bao gồm tăng (+) 216.000.000 đ điều chỉnh bổ sung chi phí nghỉ mát năm 2018, tăng (+) 8.403.638 đ hoàn ứng chi phí công tác, tăng (+) 218.173.408 đ kinh phí công đoàn và giảm (-) 271.600.000 chi phí thiết bị thổi nguội làm tăng hàng tồn kho (MS 141) đã báo cáo ở phần trên;
- + Điều chỉnh tăng giá vốn Hợp đồng bảo dưỡng, sửa chữa Nhà máy điện Cà mau: (+) 10.040.483 đ, bao gồm tăng (+) 6.499.091 đ hoàn ứng chi phí công tác và tăng (+) 3.541.392 đ kinh phí công đoàn.
- Mã số 10\_ Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng (+) 27.575.769 đ do:
  - + Tăng chi phí quản lý sau khi hoàn ứng kinh phí hoạt động đoàn thanh niên năm 2018 (+) 30.727.273 đ;
  - + Tăng công tác phí (+) 5.418.091 đ;
  - + Tăng do hạch toán bổ xung kinh phí công đoàn (+) 63.740.855 đ;
  - + Giảm điều chỉnh chi phí trích trước hợp đồng thuê tư vấn quy chế lương OCD (-) 72.310.450 đ.
- Từ các bút toán điều chỉnh trên dẫn đến:
  - + Mã số 50\_ Tổng lợi nhuận trước thuế tăng (+) 24.303.102 đ;
  - + Mã số 51\_ Chi phí thuế TNDN hiện hành tăng (+) 4.860.620 đ;
  - + Mã số 60\_ Lợi nhuận sau thuế tăng (+) 19.442.482 đ.

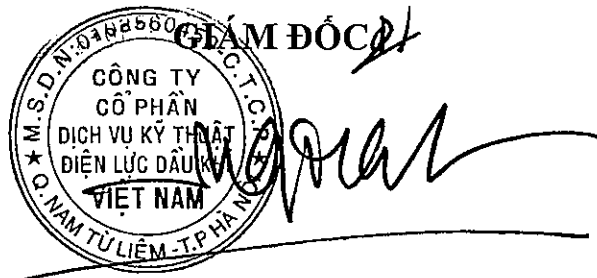
**7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo tài chính tổng hợp toàn Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam năm 2018 sau kiểm toán:**

<http://www.pvps.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT (để b/cáo);
- Các Phó GD (để biết);
- P.KTKH (để biết);
- Lưu VT, TCKT (NHN-01b).



**Nguyễn Minh Tuấn**